



zhōu èr

周二

noun (time) · Tuesday

Example Sentences

wǒ men zhōu èr jiàn miàn
我们周二见面。

We meet on Tuesday.

xià zhōu èr shì wǒ de shēng rì
下周二是我的生日。

Next Tuesday is my birthday.

Trace each character, then write the word on your own.

周	周	周	周	周	周	周	周	周	周	周
二	二	二	二	二						